

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN CHƯƠNG MỸ
HỘI ĐỒNG KIỂM KÊ TÀI SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /HĐKK

Chương Mỹ, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Về việc hướng dẫn thực hiện tổng kiểm kê
tài sản công tại các khoa, phòng

Kính gửi:

- Các khoa, phòng trực thuộc bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ;
- Các thành viên hội đồng tổng kiểm kê tài sản tại bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ.

Thực hiện Công văn số 4828/STC-QLCS ngày 12/8/2024 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch 4752/KH-SYT ngày 27/9/2024 của Sở Y tế về triển khai đề án tổng kiểm kê tài sản công tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế. Hội đồng kiểm kê tài sản Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ hướng dẫn chỉ tiêu, biểu mẫu kiểm kê như sau:

I. Mẫu biên bản kiểm kê

Thực hiện theo mẫu số 01/BB/TSCĐ: Biên bản kiểm kê tài sản cố định tại cơ quan tổ chức đơn vị.

II. Mẫu biểu báo cáo kết quả kiểm kê

Thực hiện theo mẫu số 01a-BC/TSCĐ: Biểu mẫu báo cáo kết quả kiểm kê tài sản cố định tại cơ quan tổ chức đơn vị.

III. Xác định chỉ tiêu về giá trị tài sản tại các mẫu biểu tại mục I, mục II.

1. Đối với tài sản đang được theo dõi trên sổ kế toán thì xác định giá trị tài sản theo nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán tại thời điểm kiểm kê.

2. Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán thì đối tượng thực hiện kiểm kê có trách nhiệm căn cứ vào các hồ sơ liên quan đến tài sản để xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản như sau:

2.1. Đối với tài sản cố định hữu hình hình thành từ mua sắm có hồ sơ xác định giá mua vào thời điểm đưa tài sản vào sử dụng của tài sản đó thì nguyên giá được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ tài chính.

2.2. Đối với tài sản hữu hình hình thành từ đầu tư xây dựng có hồ sơ xác định giá xây dựng và thời điểm đưa tài sản vào sử dụng của tài sản đó thì nguyên giá được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính.

2.3. Đối với tài sản cố định hữu hình không có hồ sơ xác định giá mua hoặc

giá xây dựng của tài sản đó nhưng có căn cứ để xác định thời điểm đưa tài sản vào sử dụng và giá mua mới của tài sản cùng loại hoặc giá xây dựng mới của tài sản có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương tại thời điểm đưa tài sản vào sử dụng (Văn bản liên quan đến nghiệm thu, đưa tài sản vào sử dụng, biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản, nguyên giá của tài sản tương đương đã hạch toán) thì nguyên giá được xác định theo quy định tại điểm a2 khoản 5 Điều 6 Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính.

2.4. Đối với tài sản cố định vô hình là quyền sử dụng đất thì nguyên giá được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính, giá trị còn lại được xác định bằng nguyên giá.

2.5. Đối với tài sản cố định vô hình không phải là quyền sử dụng đất: Trường hợp có căn cứ (Hóa đơn, chứng từ, phê duyệt dự toán, quyết toán...) để xác định được chi phí hình thành tài sản cố định vô hình thì nguyên giá được xác định là toàn bộ các chi phí hình thành tài sản cố định vô hình đó.

3. Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ xác định nguyên giá, giá trị của tài sản theo điểm 2 Mục này thì xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng.

4. Nguyên giá và giá trị còn lại xác định theo hướng dẫn tại điểm 2 Mục III này được sử dụng để phục vụ tổng kiểm kê và làm căn cứ cho cơ quan, tổ chức đơn vị thực hiện hạch toán tài sản theo quy định.

Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định nguyên giá, giá trị còn lại được quy định tại điểm 3 mục này thì việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản sau khi hoàn thành việc kiểm kê để thực hiện hạch toán theo quy định của pháp luật tương ứng với từng loại tài sản (nếu có).

IV. Đối tượng thực hiện kiểm kê

Đối tượng thực hiện kiểm kê được xác định theo đề án được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 và chi tiết theo các mẫu biên bản kiểm kê của văn bản hướng dẫn này.

Giám đốc bệnh viện quyết định thành lập tổ kiểm kê để thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do bệnh viện đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý; thành phần tổ kiểm kê do giám đốc quyết định căn cứ vào tính chất đặc điểm, quy mô, thực tế quản lý tài sản của đơn vị.

V. Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê.

Bệnh viện thực hiện kiểm kê có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm kê gửi Sở Y tế thành phố Hà Nội.

VI. Thời hạn kiểm kê, tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê và tổ chức thực hiện.

Thời hạn kiểm kê, tổng hợp kết quả, báo cáo kiểm kê và tổ chức thực hiện theo Kế hoạch số 1309/KH-BVCM ngày 06/12/2024 về việc triển khai đề án tổng kiểm kê tại bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại bệnh viện

đa khoa huyện Chương Mỹ. Đề nghị các khoa, phòng, thành viên hội đồng kiểm kê, tổ thư ký giúp việc hội đồng kiểm kê và các thành viên có liên quan khác nghiêm túc nghiên cứu thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị liên hệ với Hội đồng kiểm kê bệnh viện để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ thư ký HDKK;
- Lưu HDKK.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Hải